

SỞ Y TẾ ĐÀ NẴNG
TTYT KHU VỰC PHƯỚC SƠN

Số: /TTR-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khâm Đức, ngày 8 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc báo giảm người hành nghề khám, chữa bệnh tại Trung Tâm Y tế khu vực Phước Sơn trên cổng thông tin điện tử Sở y tế thành phố Đà Nẵng

Kính gửi:

- Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;
- Phòng Nghiệp vụ Y;
- Bảo hiểm xã hội cơ sở Khâm Đức.

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;
Căn cứ nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của
Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;*

*Căn cứ Quyết định 1149 QĐ-UBND ngày 31 tháng 03 năm 2026 về việc
chuyển giao nhiệm vụ dự phòng, dân số và hoạt động các Trạm Y tế xã, phường
từ Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về Ủy ban
nhân dân các xã, phường.*

Để có căn cứ pháp lý trong việc thực hiện thanh toán khám chữa bệnh BHYT năm 2026 giữa Trung tâm y tế khu vực Phước Sơn và Trạm y tế xã với BHXH cơ sở Khâm Đức.

Nay Trung tâm Y tế khu vực Phước Sơn làm tờ trình về việc báo giảm người hành nghề của Trung tâm y tế khu vực Phước Sơn trên cổng thông tin điện tử Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

(Có danh sách đính kèm)

Kính đề nghị Sở Y tế thành phố Đà Nẵng đăng tải danh sách người hành nghề lên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

Rất mong sự quan tâm, tạo điều kiện của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng, Phòng Nghiệp vụ Y./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BHXH cơ sở Khâm Đức (B/c) ;
- Lưu: VT; KHN-V-ĐD.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

BSCKI.LUU THÀNH TUẤN

SỞ Y TẾ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC PHƯỚC SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ BỔ SUNG TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC PHƯỚC SƠN**
2. Địa chỉ: số 02 Lê Hữu Trác, xã Khâm Đức, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/ ngày, 07 ngày/ tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	GHI CHÚ
1	Nguyễn Hữu Long	002126/QNA-CCHN	Bác sĩ Ngoại khoa, Sản khoa, Phẫu thuật nội soi	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ, Giám đốc. Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật tại TTYT Khu vực Phước Sơn	Không	
2	Nguyễn Văn Bình	0002134/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa, Chuyên khoa Gây mê hồi sức, điện tim	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật tại Khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
3	Trần Thị Thu Đoãn	0002203/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	

4	Nguyễn Thị Khánh Duyên	0002200/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
5	Huỳnh Thị Tường Vi	0002210/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng Khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
6	Lưu Trung	0002204/QNA/CCHN	Điều dưỡng đa khoa, Gây mê hồi sức	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
7	Nguyễn Thị Hằng	007863/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa, Gây mê hồi sức	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
8	Hồ Thị Nghĩa	004583/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
9	Đinh Thị Hẹn	002138/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
10	Hồ Thị Hiền	000539/QNA/GPHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
11	Hồ Thị Diệu Linh	000799/QNA-GPHN	Y sĩ đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
12	Đặng Thị Mỹ Linh	002196/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa, điện tim	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Phó khoa Khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
13	Vũ Thị Dú	007168/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	
14	Hồ Văn Đông	008459/QNA-CCHN	Bác sĩ ngoại khoa, điện tim	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	

15	Đinh Thị Hà My	004581/QNA-CCHN	Hộ sinh sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	
16	Huỳnh Thị Thu	005832/QNA-CCHN	Hộ sinh sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	
17	Lưu Thị Mỹ Linh	003924/QNA-CCHN	Hộ sinh sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	
18	Nguyễn Thị Lang Em	002155/QNA-CCHN	Hộ sinh sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	
19	Võ Thị Hương	008949/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	
20	Nguyễn Thanh Nhân	005506/QNA-CCHN	Hộ sinh sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	
21	Hồ Thị Mai Diệu	0005831/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa, Chuyên khoa sản phụ khoa, siêu âm sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	
22	Lê Thị Hoài	008291/QNA-CCHN	Bác sĩ răng hàm mặt	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	
23	Nguyễn Văn Bốn	0002190/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa, Chuyên khoa nội , siêu âm tổng quát, điện tim, gây mê hồi sức	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ, Khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	

24	Doãn Thị Như Phượng	004577/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh- Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
25	Phạm Văn Nhân	005837/QNA-CCHN	Bác sĩ ngoại khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ; Phó phụ trách khoa; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật tại Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	
26	Dương Thị Trang	005829/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ, Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	
27	Hồ Thị Tiến	007169/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa, chứng chỉ đào tạo phục hồi chức năng	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ, Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	
28	Nguyễn Thị Thương	000508/QNA-GPHN	Điều dưỡng Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	
29	Thái Thị Kim Liên	004586/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa, gây mê hồi sức	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	
30	Hồ Thị Đeo	006083/QNA-CCHN	Điều dưỡng Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	
31	Trần Thị Nguyệt	005211/QNA-CCHN	Điều dưỡng Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	
32	Hồ Thị Nĩ	000137/QNA-GPHN	Điều dưỡng Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	
33	Hoàng Thị Thanh	009293/QNA-CCHN	Bác sĩ Y học cổ truyền	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ, Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	

34	Zơ Râm Chín	003607/QNA-CCHN	Y sĩ Y học cổ truyền	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	
35	Trần Thị Nguyên	006081/QNA-CCHN	Y sĩ Y học cổ truyền	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	
36	Nguyễn Thị Thanh Bình	003605/QNA-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa ,phục hồi chức năng	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	
37	Trần Thị Thu Hiền	0002202/QNA-CCHN	Điều dưỡng Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh- Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
38	Võ Thị Thúy Nga	005838/QNA-CCHN	Điều dưỡng Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh- Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
39	Lưu Thành Tuấn	002127/QNA-CCHN	Bác sĩ Nội khoa, Siêu âm tổng quát, Siêu âm sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ, Phó giám đốc, Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	
40	Nguyễn Nhật Minh	004571/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa, chuyên khoa nhi, nội soi đường tiêu hóa trên, điện tim	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật tại Khoa Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	
41	TòNgôi Thị Thanh Hằng	006563/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa, chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ, Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	
42	Nguyễn Thị Mỹ Linh	0002193/QNA-CCHN	KTV Xét nghiệm, chứng chỉ vi sinh	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Kỹ thuật viên, Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
43	Nguyễn Tiến Duy	002633/QNA-CCHN	KTV Xét nghiệm, chứng chỉ vi sinh	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Kỹ thuật viên, Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
44	Trần Thị Lành	0002192/QNA-CCHN	KTV Xét nghiệm, chứng chỉ vi sinh	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Kỹ thuật viên, Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
45	Huỳnh Thị Mỹ	004573/QNA-CCHN	KTV Xét nghiệm	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Kỹ thuật viên, Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
46	Lê Văn Luận	0002206/QNA-CCHN	KTV Hình ảnh Y học	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Kỹ thuật viên, Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

47	Đường Thế Duyên	005833/QNA-CCHN	Y sĩ Y học cổ truyền	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	
48	Hồ Thị Hoa	000181/QNA-GPHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh- Cấp cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
49	Lê Thị Thi	008443/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
50	Zơ Râm Thị AƯng	009580/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Khoa Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	
51	Nguyễn Thị Huyền Trang	004580/QNA-CCHN	Hộ sinh sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	
52	Võ Thị Phúc	006091/QNA-CCHN	Y sĩ Y học cổ truyền	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	
53	Trần Thị Thanh Nga	007992/QNA-CCHN	KTV Hình ảnh Y học	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

SỞ Y TẾ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC PHƯỚC SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ BỔ SUNG TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRẠM Y TẾ XÃ**
2. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/ ngày, 07 ngày/ tuần
3. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	GHI CHÚ
TYT XÃ PHƯỚC NẴNG							
1	Hồ Thị Mi La	0002182/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ,Người chịu trách nhiệm chuyên môn trạm y tế xã Phước Nặng	Không	

2	Đinh Thúy Mai	008026/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa, chuyên khoa sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sỹ, Phó giám đốc, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	Chuyển công tác về Trạm y tế xã Phước Năng kể từ ngày 1/7/2026 theo Quyết định 1149/QĐ-UBND
3	Dương Thị Kiều Oanh	008504/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ ngành đa khoa, Nhân viên trạm y tế xã Phước Năng	Không	
4	Trương Thị Tư	002166/QNA-CCHN	Hộ sinh sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản - Phẫu thuật - GMHS- RHM - M - TMH	Không	Chuyển công tác về Trạm y tế xã Phước Năng kể từ ngày 1/7/2026 theo Quyết định 1149/QĐ-UBND
5	Đinh Thị Nga	0002187/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Năng	Không	
6	Lưu Thị Mười	0002205/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Phó Trưởng trạm y tế xã Phước Năng	Không	
ĐIỂM TRẠM PHƯỚC NĂNG 2							
1	Y Thau	0002178/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y Sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Năng	Không	

2	Đặng Thị Hương	000296 /QNA-GPHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Phước Năng, Phó Trưởng trạm y tế xã Phước Năng	Không	
---	----------------	------------------	---------	--	--	-------	--

ĐIỂM TRẠM PHƯỚC NĂNG 1

1	Hồ Thị Hiếu	005834/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hồ sinh	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Nhân viên trạm y tế xã Phước Năng	Không	
2	Lê Thị Kim Hoa	002168/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ , chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Phước Năng, Phó Trưởng trạm y tế xã Phước Năng	Không	
3	Đinh Thị Hợi	100461/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản-Nhi	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Năng	Không	

TRẠM Y TẾ XÃ PHƯỚC THÀNH

1	Nguyễn Văn Trúc	002174/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn trạm y tế xã Phước Thành	Không	
2	Nguyễn Văn Minh	000186/QNA-GPHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Thành	Không	
3	Lê Trọng Lĩnh	002014/ĐNA-GPHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Thành	Không	

4	Nguyễn Trần Hoài Nhi	005828/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Phó trạm y tế xã Phước Thành	Không	
ĐIỂM TRẠM PHƯỚC THÀNH 1							
1	Lê Thị Lý	0002173/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh,, Phó Trưởng trạm y tế xã Phước Thành	Không	
2	Alăng Thị Linh	000120/QNA-GPHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Thành	Không	
3	Trần Minh Ty	005835/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Thành; Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Phước Thành	Không	
ĐIỂM TRẠM PHƯỚC THÀNH 2							
1	Hồ Văn Tường	0002195/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Phước Thành, Phó trưởng trạm y tế xã Phước Thành	Không	

2	Nguyễn Viết Cần	005270/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Thành	Không	
TYT XÃ PHƯỚC CHÁNH							
1	Dương Công Biền	002158/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn trạm y tế xã Phước Chánh	Không	
2	Hồ Thị Lại	005967/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, nhân viên trạm y tế xã Phước Chánh	Không	
3	Lê Xuân Hùng	006086/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ định hướng y học cổ truyền, Nhân viên trạm y tế xã Phước Chánh	Không	

[illegible]

1	Vũ Thị Hương	002132/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn trạm y tế xã Khâm Đức	Không	
2	Trần Thị Kim An	0002172/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Nhân viên trạm y tế xã Khâm Đức	Không	
3	Hoàng Thị Vinh	0002183/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Phó trạm y tế xã Khâm Đức	Không	
4	Văn Thị Thương Hoài	002165/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Nhân viên trạm y tế xã Khâm Đức	Không	
5	Huỳnh Chi Anh	008518/QNA-CCHN	Bác sĩ y học dự phòng	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Không	Chuyển công tác về Trạm y tế xã Khâm Đức kể từ ngày 1/7/2026 theo Quyết định 1149/QĐ-UBND
6	Ngô Trung	002156/QNA-CCHN	KTV xét nghiệm	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Kỹ thuật viên, Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	Chuyển công tác về Trạm y tế xã Khâm Đức kể từ ngày 1/7/2026 theo Quyết định 1149/QĐ-UBND
7	Võ Thị Miên	006645/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ định hướng y học cổ truyền, Nhân viên trạm y tế xã Khâm Đức	Không	

ĐIỂM TRẠM KHÂM ĐỨC							
1	Vũ Thị Bích Thông	002161/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Năng	Không	
2	Nguyễn Thị Kim Thanh	002160/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Khâm Đức, Phó Trưởng trạm y tế xã Khâm Đức	Không	
TYT XÃ PHƯỚC HIỆP							
1	Lý Văn Đức	006082/QNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn TYT Phước Hiệp, Phụ trách trạm y tế xã Phước Hiệp	Không	
2	Thái Tấn Nam	0002180/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Hiệp	Không	
3	Ngô Thị Huyền	008122/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ đa khoa, Nhân viên trạm y tế xã Phước Hiệp	Không	
4	Vũ Thị Nhân	0002176/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Hiệp	Không	
5	Lê Thị Nhi	0002179/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Nhân viên trạm y tế xã Phước Hiệp	Không	
6	Trương Thị Bích Chiêu	0002186/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Hộ sinh, Phó Trưởng trạm y tế xã Phước Hiệp	Không	
ĐIỂM TRẠM PHƯỚC HIỆP							

ĐIỂM TRẠM PHƯỚC HIỆP

1	Hiên Thị Bói	005836/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Bác sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Hiệp, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Phước Hiệp	Không	
2	Lê Trọng Tâm	0002211/QNA-CCHN	Đa khoa	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Phước Hiệp	Không	
3	Châu Văn Sắt	007368/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Từ T2 - T6 (7h00-11h00, 13h30-17h00) và tham gia trực theo phân công	Y sĩ, Nhân viên trạm y tế xã Khâm Đức	Không	